

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 94 ngày 15 tháng 8 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Xây dựng Hà Nội)

Tên ngành:	Tin học ứng dụng
Mã ngành:	42480207
Trình độ đào tạo:	Trung cấp
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Thời gian đào tạo:	2 năm
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THCS hoặc THPT

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1 Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo chuyên ngành Tin học ứng dụng trang bị kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, ngoại ngữ..., các kiến thức về cấu trúc máy tính, sử dụng máy tính, các phần mềm máy tính và một số kiến thức có liên quan. Từ đó, học sinh có thể thao tác được trong các lĩnh vực: Cài đặt máy tính, đồ họa máy tính và các lĩnh vực văn phòng. Kết thúc khoá học học sinh học tập đạt yêu cầu sẽ được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, có cơ hội tìm việc làm trong các doanh nghiệp, cơ quan, có cơ hội tiếp tục học tập nâng cao trình độ, tay nghề ở các bậc học cao hơn.

Sau khi học xong, người học có thể:

- Soạn thảo, thiết kế văn bản, tổ chức quản lý thông tin cho cơ quan và lãnh đạo cơ quan.

- Quản lý cơ sở dữ liệu.

- Quản lý hệ thống máy tính.

- Sử dụng thiết bị văn phòng.

- Thiết kế Web.

- Sử dụng Internet, các dịch vụ trên mạng, biết cách phòng chống virus máy tính,... phục vụ công tác văn phòng.

- Thiết kế các sản phẩm đồ họa

2 Mục tiêu cụ thể:

a. Về kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, an ninh quốc phòng, pháp luật.

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu, cài đặt máy tính.

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về chuyên môn nghiệp vụ văn phòng, kế toán đại cương.

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về đồ họa máy tính.

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về thiết kế Web, ngôn ngữ lập trình, quản lý cơ sở dữ liệu,...

b. Về kỹ năng:

- Tham mưu, tư vấn và ứng dụng công nghệ thông tin trong đơn vị công tác.
- Soạn thảo, thiết kế văn bản, tổ chức quản lý thông tin cho cơ quan và lãnh đạo cơ quan.
- Quản lý cơ sở dữ liệu.
- Quản lý hệ thống máy tính.
- Sử dụng thiết bị văn phòng.
- Thiết kế web.
- Sử dụng Internet, các dịch vụ trên mạng, biết cách phòng chống virus máy tính,... Phục vụ công tác văn phòng.
- Sử dụng được các phần mềm đồ họa như: AutoCAD, Photoshop, Corel Draw, Sketchup...

c. Về thái độ

- Tôn trọng, chấp hành pháp luật, chính sách chế độ, quy định của nhà nước, nội qui của cơ quan, doanh nghiệp
- Năng động trong công việc, không ngừng học tập, trau dồi nghề nghiệp, nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và có kỹ năng đề duy trì và cải thiện các kỹ năng mềm.
- Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, có tính kỷ luật cao và trách nhiệm trong công việc, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- Có tinh thần cầu tiến, thái độ thiện chí giải quyết mâu thuẫn, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.
- Thái độ cởi mở, thân tình với khách hàng, sẵn sàng phục vụ khách hàng

3 Vị trí việc làm:

Sau khi tốt nghiệp học sinh sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng phần mềm tin học trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất. Cụ thể:

- + Kỹ thuật viên chuyển giao phần mềm ứng dụng;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu;
- + Kỹ thuật viên bảo trì hệ thống máy tính;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống mạng;
- + Kỹ thuật viên thiết kế và quản trị website;
- + Kỹ thuật viên thiết kế đa phương tiện.

Học sinh có thể học liên thông ở bậc cao đẳng, đại học hoặc tự mở doanh nghiệp.

II. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học: 22
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1965 giờ; 81 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: 210 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1755 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 607 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1199 giờ

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	11	210	106	87	17
MC01	Chính trị	2	30	22	6	2
MC02	Pháp luật	1	15	10	4	1
MC03	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MC04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2.5	45	28	13	4
MC05	Tin học	1.5	30	13	15	2
MC06	Ngoại ngữ	3	60	30	25	5
II	Các môn học chuyên môn	70	1755	501	1112	137
MH01	Tiếng Anh chuyên ngành	2	45	18	24	3
MH02	Tin học văn phòng nâng cao	2.5	60	14	44	2
MH03	Vẽ kỹ thuật	3	60	30	25	5
MH04	Cấu trúc máy tính	3	60	34	22	4
MH05	Mạng máy tính	2.5	60	20	36	4
MH06	Lắp ráp và bảo trì máy tính	2	45	12	31	2
MH07	Lập trình cơ bản	3	60	25	31	4
MH08	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	60	19	37	4
MH09	Cơ sở dữ liệu	2.5	60	18	38	4
MH10	Kỹ năng giao tiếp	1.5	30	15	14	1
MH11	Tổ chức quản lý doanh nghiệp	2	45	11	30	4
MH12	Kế toán đại cương	4	75	45	24	6
MH13	Tin Kế toán	2	30	15	13	2
MH14	Hệ điều hành Windows Server	3	60	18	38	4
MH15	Quản trị cơ sở dữ liệu với Access	3.5	75	25	46	4
CAD01	AutoCad	2.5	60	15	39	6
SKE01	SketchUp	3.5	75	30	38	7
COR01	Corel Draw	3.5	75	30	38	7
PTS01	Photoshop	3.5	75	30	35	5
MH 16	Thiết kế và quản trị Website	3.5	75	22	50	3
MH 17	Thực tập cơ bản: Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng	3	60	15	41	4

MH 18	Thực tập tốt nghiệp (tự chọn)	11	510	40	418	52
	Xây dựng chương trình quản lý bằng Access					
	Thiết kế Web					
	Thiết kế Album ảnh nghệ thuật					
	Thiết kế quảng cáo					
	Tổng	81	1965	607	1199	154

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH:

1. Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun và thi tốt nghiệp:

1.1. Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, trắc nghiệm, bài tập thực hành, tích hợp (lý thuyết và thực hành).

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: 60 ÷ 120 phút

+ Thực hành: 4 ÷ 8 giờ

1.2. Thi tốt nghiệp:

Số TT	Nội dung	Hình thức	Thời gian
1	- Chính trị	- Viết	Không quá 120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề: - Lý thuyết nghề	- Viết	Không quá 180 phút
	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 24 giờ

2. Các hoạt động ngoại khoá:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

3. Các chú ý khác:

- Học tập nội quy, quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho học sinh khi mới nhập trường.
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở sản xuất.
- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện học sinh.